

Số: *701* /KH-UBND

Quảng Xương, ngày *25* tháng 10 năm 2019

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG

Thực hiện Kế hoạch hành động số 106-KH/TU ngày 08/8/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 23/NQ/TW của Bộ chính trị về định hướng xây dựng chính sách phát triển công nghiệp quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn 2045; Chương trình số 212/CTr-UBND ngày 15/10/2019 của UBND tỉnh Thanh Hóa

Thực hiện Chương trình số 212/CTr-UBND ngày 15/10/2019 về thực hiện Kế hoạch hành động số 106-KH/TU ngày 08/8/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 23/NQ-TW ngày 22/3/2018 của Bộ chính trị về định hướng xây dựng chính sách phát triển công nghiệp quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn 2045. UBND huyện Quảng Xương xây dựng kế hoạch hành động với nội dung chủ yếu sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Xác định mục tiêu, nhiệm vụ và các giải pháp chủ yếu làm cơ sở cho công tác chỉ đạo, điều hành, tổ chức triển khai thực hiện đúng với quan điểm, định hướng, chủ trương chính sách được đề ra trong Chương trình số 212/CTr-UBND ngày 15/10/2019 về thực hiện Kế hoạch hành động số 106-KH/TU ngày 08/8/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 23/NQ-TW ngày 22/3/2018 của Bộ chính trị về định hướng xây dựng chính sách phát triển công nghiệp quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn 2045.

- Tổ chức quán triệt, tuyên truyền sâu rộng các mục tiêu, nhiệm vụ của kế hoạch đến các cấp, các ngành, các doanh nghiệp và nhân dân nhằm nâng cao nhận thức, hiểu rõ tầm quan trọng, tạo sự đồng thuận cao trong quá trình triển khai thực hiện Chương trình hành động.

- Đẩy mạnh phát triển sản xuất công nghiệp theo hướng hiện đại, thân thiện với môi trường, tập trung ưu tiên phát triển các ngành công nghiệp có tiềm năng, lợi thế của huyện như: Công nghiệp chế biến nông sản, thủy sản, một số ngành sản xuất công nghiệp sử dụng nhiều lao động (Dệt may, giày da).

- Việc triển khai tổ chức thực hiện phải cụ thể hóa định hướng xây dựng chính sách phát triển công nghiệp quốc gia đảm bảo phù hợp với tình hình thực tiễn của huyện.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

- Phấn đấu đến năm 2030, huyện Quảng Xương cơ bản hoàn thành mục tiêu công nghiệp hóa, hiện đại hóa một số sản phẩm công nghiệp chế biến, công

ngành may mặc và giày da có sức cạnh tranh quốc tế, tham gia sâu vào chuỗi giá trị trong nước và từng bước tham gia chuỗi giá trị toàn cầu.

- Tầm nhìn đến năm 2045, huyện Quảng Xương góp phần cùng với tỉnh Thanh Hóa cơ bản trở thành tỉnh công nghiệp phát triển hiện đại; đạt khá trong khu vực.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

- Phần đầu đến năm 2030, tỷ trọng công nghiệp và xây dựng trong nền kinh tế đạt 40% .

- Tỷ trọng giá trị sản phẩm công nghiệp xuất khẩu đạt tối thiểu 45%.

- Tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất công nghiệp đạt bình quân từ 16,5%/năm trở lên.

- Tỷ lệ lao động trong lĩnh vực công nghiệp và dịch vụ đạt trên 70%.

- Hoàn thiện hạ tầng và khai thác hiệu quả các cụm công nghiệp đã quy hoạch; tổ chức khai thác ứng dụng khoa học công nghệ nâng cao năng suất chất lượng của một số doanh nghiệp công nghiệp trong huyện có quy mô lớn, có năng lực cạnh tranh cấp quốc tế.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chính sách phát triển công nghiệp trên địa bàn huyện.

Tổ chức quán triệt Nghị quyết số 23/NQ-TW ngày 22/3/2018 của Bộ chính trị về định hướng xây dựng chính sách phát triển công nghiệp quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn 2045 đến toàn thể cán bộ, đảng viên, các doanh nghiệp, hợp tác xã và nhân dân nhằm nâng cao nhận thức và quyết tâm hành động trong xây dựng và tổ chức thực hiện chính sách phát triển công nghiệp.

Tuyên truyền trong cán bộ, đảng viên và nhân dân nhận thức sâu sắc về các nội dung, quan điểm chỉ đạo của Đảng, các mục tiêu phát triển công nghiệp đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Kịp thời quán triệt, tổ chức triển khai thực hiện các chính sách phát triển công nghiệp, các quy hoạch cụm công nghiệp trên địa bàn huyện.

Tuyên truyền, giáo dục, vận động nâng cao ý thức trách nhiệm của các cấp ủy đảng chính quyền, tránh tư tưởng cục bộ, lợi ích nhóm, tư duy nhiệm kỳ, duy ý chí trong tiếp cận và xây dựng chính sách phát triển công nghiệp. Phát hiện, cổ vũ, biểu dương nhân tố mới và nhân rộng mô hình mới, cách làm hay, điển hình tiên tiến trong lĩnh vực phát triển công nghiệp.

2. Chuyển dịch cơ cấu, đẩy mạnh phát triển các ngành công nghiệp ưu tiên

a) Phòng Kinh tế và Hạ tầng chủ trì phối hợp với các phòng ban đơn vị liên quan:

- Rà soát, tham mưu trình điều chỉnh quy hoạch các cụm công nghiệp đã phê duyệt cho phù hợp với tình thực tế của địa phương và quy hoạch hai bên tuyến đường ven biển (cụm CN Nham Thạch); triển khai lập quy hoạch chi tiết

cụm công nghiệp Công Trúc để làm cơ sở lập dự án đầu tư hạ tầng và kêu gọi đầu tư; xây dựng phương án hỗ trợ đầu tư xây dựng hạ tầng các cụm công nghiệp; đấu nối với Trung tâm xúc tiến đầu tư kêu gọi và tạo điều kiện cho các doanh nghiệp công nghiệp công nghệ cao, thân thiện môi trường, tạo nhiều việc làm cho lao động đầu tư vào các cụm công nghiệp của huyện.

- Tham mưu xây dựng phương án ưu tiên lựa chọn phát triển công nghiệp công nghệ cao tại các cụm công nghiệp đã quy hoạch: tại cụm CN Công Trúc và cụm CN Tiên Trang. Tham mưu cho lãnh đạo huyện thường xuyên tổ chức gặp mặt các doanh nghiệp trong lĩnh vực công nghiệp bàn các biện pháp hỗ trợ thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu sản xuất công nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và mức độ thông minh; đẩy nhanh tích hợp công nghệ thông tin và tự động hóa trong sản xuất công nghiệp nhằm tạo ra các quy trình sản xuất thông minh, mô hình nhà máy thông minh.

- Tham mưu lựa chọn một số ngành công nghiệp để ưu tiên phát triển theo hướng phải đáp ứng các nguyên tắc: khai thác, phát huy được tiềm năng, lợi thế của địa phương; có khả năng tham gia sâu vào mạng sản xuất và chuỗi giá trị, có ý nghĩa nền tảng, có tác động lan tỏa cao đến các ngành kinh tế khác; sử dụng các công nghệ sạch, thân thiện môi trường; tạo ra giá trị gia tăng cao; tạo nhiều việc làm cho lao động địa phương.

b) Phòng Nông nghiệp và phát triển nông thôn chủ trì phối hợp với các phòng ban, ngành liên quan :

- Xây dựng phương án quy hoạch sản xuất lại nông nghiệp để đủ điều kiện kêu gọi các doanh nghiệp công nghiệp chế biến nông, thủy sản đầu tư vào địa bàn huyện.

c) Phòng Tài nguyên và Môi trường phối hợp với các ngành, UBND xã, thị trấn tập trung trong công tác GPMB; xây dựng kế hoạch sử dụng đất hàng năm, giao đất cho các doanh nghiệp theo quy định.

d) Phòng Tài chính - Kế hoạch chủ trì xây dựng kế hoạch tạo nguồn vốn đầu tư hạ tầng và xây dựng chính sách hỗ trợ các doanh nghiệp bỏ vốn đầu tư xây dựng hoàn chỉnh các hạ tầng cụm công nghiệp.

3. Tạo lập môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi cho phát triển công nghiệp.

a) Các ngành công an, quân đội, UBND các xã thị trấn đảm bảo an ninh trật tự an toàn xã hội, bảo đảm ổn định chính trị, kinh tế tạo điều kiện thuận lợi thu hút đầu tư vào lĩnh vực công nghiệp.

b) Các tổ chức tín dụng trên địa bàn thực hiện tốt các chính sách tiền tệ, tín dụng hỗ trợ, khuyến khích đầu tư vào các lĩnh vực công nghiệp có giá trị gia tăng cao, các ngành công nghiệp ưu tiên, công nghiệp ứng dụng công nghệ cao, công nghiệp tạo nhiều việc làm cho lao động.

- Nâng cao khả năng tiếp cận tài chính, tín dụng đối với các doanh nghiệp vừa và nhỏ, các hợp tác xã, các doanh nghiệp đổi mới sáng tạo.

c) Phòng Kinh tế và Hạ tầng phối hợp với các ngành của tỉnh hướng dẫn áp dụng hệ thống quy chuẩn, tiêu chuẩn trong ngành công nghiệp phù hợp để bảo vệ sản xuất và người tiêu dùng. Đấu nối với Sở Công thương tổ chức hướng dẫn các doanh nghiệp công nghiệp tham gia có hiệu quả các hiệp định thương mại tự do mà Việt Nam đã ký kết, chống các hành vi độc quyền, cạnh tranh không lành mạnh. Phát triển các loại hình và phương thức kinh doanh thương mại hiện đại, thực hiện có hiệu quả chương trình xúc tiến thương mại đối với các sản phẩm công nghiệp.

- Tham mưu cho UBND huyện chỉ đạo đội quản lý thị trường số 17 nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường, đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, hàng kém chất lượng, vi phạm quyền sở hữu trí tuệ trong lĩnh vực công nghiệp, đảm bảo môi trường sản xuất kinh doanh lành mạnh.

d) Văn phòng HĐND-UBND huyện thực hiện thủ tục vận hành hành chính công đảm bảo theo quy định, tham mưu rút ngắn thời gian xử lý các thủ tục về đất đai, cấp phép quy hoạch, cấp phép xây dựng Tiếp nhận và kiến nghị, phản ánh, thắc mắc, khiếu nại, tố cáo tăng cường tham mưu đối thoại với các doanh nghiệp nhằm nắm bắt xử lý kịp thời các nhu cầu, nguyện vọng của doanh nghiệp liên quan đến phát triển kinh tế của doanh nghiệp nói riêng và của huyện nói chung.

e) UBND các xã, thị trấn phối hợp với các ngành tăng cường công tác an ninh trật tự, đảm bảo ổn định chính trị xã hội; phối hợp trong công tác giải phóng mặt bằng để sớm giao đất cho doanh nghiệp triển khai dự án.

4. Đẩy mạnh phát triển doanh nghiệp công nghiệp

- Triển khai quyết liệt, có hiệu quả Kế hoạch hành động của UBND huyện về thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 03/6/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, phát triển các doanh nghiệp tư nhân thực sự trở thành động lực quan trọng cho phát triển công nghiệp của huyện.

a) Phòng Tài chính - Kế hoạch tham mưu triển khai tốt các chính sách của trung ương và của tỉnh về nâng cao năng lực công nghệ, quản trị cho các doanh nghiệp công nghiệp; khuyến khích phát triển các doanh nghiệp công nghiệp vừa và nhỏ, các doanh nghiệp hỗ trợ, các doanh nghiệp tổ chức dịch vụ tư vấn phát triển công nghiệp.

b) Phòng Kinh tế và Hạ tầng tham mưu lập và công khai các quy hoạch chi tiết cụm công nghiệp làm cơ sở xây dựng danh mục dự án thu hút đầu tư vào lĩnh vực công nghiệp, đồng thời đẩy mạnh công tác xúc tiến đầu tư để thu

hút các nhà đầu tư có tiềm năng vào lĩnh vực sản xuất công nghiệp trên địa bàn.

c) Phòng NN&PTNT phối hợp với phòng Kinh tế và Hạ tầng tham mưu tiếp cận thu hút đầu tư trong nước, đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI), đặc biệt là trong lĩnh vực công nghiệp chế biến nông, thủy sản, ưu tiên các dự án sử dụng công nghệ “cao, mới, sạch, tiết kiệm”, sử dụng nhiều nguyên liệu của huyện, tỉnh, sử dụng nhiều lao động địa phương, có cam kết chuyển giao công nghệ, đào tạo nhân lực tại chỗ, liên doanh, liên kết sản xuất với các doanh nghiệp, hợp tác xã.

5. Phát triển nguồn nhân lực cho công nghiệp

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả các cơ chế, chính sách phát triển nhân lực công nghiệp, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa, yêu cầu trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0.

a) Phòng lao động và Thương binh xã hội phối hợp với các phòng, ngành xây dựng kế hoạch phối hợp với các cơ sở đào tạo của tỉnh nhằm từng bước tạo nguồn nhân lực công nghiệp có khả năng tiếp cận các công nghệ sản xuất mới. Phối hợp với các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ doanh nhân có trình độ chuyên môn cao, kỹ năng quản lý, quản trị hiện đại, có đạo đức kinh doanh và tinh thần trách nhiệm đối với quốc gia, dân tộc, địa phương. Xây dựng đội ngũ lao động công nghiệp có ý thức tổ chức kỷ luật, tay nghề cao, có năng lực tiếp thu, áp dụng công nghệ mới, lao động năng suất cao, chất lượng, hiệu quả.

b) Phòng Giáo dục và Đào tạo triển khai mô hình đào tạo về khoa học, công nghệ, kỹ thuật và toán học, ngoại ngữ, tin học ngay từ chương trình giáo dục phổ thông khi có chủ trương và hướng dẫn của trên.

c) Phòng tài chính - Kế hoạch xây dựng phương án cơ chế kêu gọi và khuyến khích các doanh nghiệp tham gia đào tạo nhân lực công nghệ cao, gắn kết chặt chẽ giữa nghiên cứu, đào tạo với hoạt động sản xuất kinh doanh và nhu cầu của thị trường lao động công nghiệp. Định hướng, hỗ trợ dịch chuyển lao động nông nghiệp sang lao động công nghiệp.

6. Chính sách khoa học và công nghệ cho phát triển công nghiệp

a) Phòng Văn hóa - Thông tin phối hợp với các phòng và các đơn vị có liên quan tham mưu phát triển hạ tầng, ứng dụng công nghệ thông tin - truyền thông trong phát triển công nghiệp, nhất là hạ tầng kết nối số đảm bảo an toàn, đồng bộ đáp ứng nhu cầu phát triển trong cuộc cách mạng công nghiệp 4.0. Tạo điều kiện cho doanh nghiệp, người dân dễ dàng, thuận lợi, bình đẳng trong tiếp cận các cơ hội phát triển nội dung số.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình như: Chương trình đổi mới công nghệ quốc gia đến 2020.

b) Phòng Kinh tế & Hạ tầng tham mưu triển khai các chương trình: Chương trình quốc gia nâng cao năng suất và chất lượng hàng hóa sản phẩm, hàng hóa của Doanh nghiệp Việt Nam đến 2020; Đề án ứng dụng khoa học công

nghệ trong quá trình tái cơ cấu ngành công thương giai đoạn đến 2025, tầm nhìn đến 2030.

- Tham mưu phối hợp tạo điều kiện hỗ trợ, khuyến khích các tổ chức, các doanh nghiệp đầu tư nghiên cứu, phát triển, chuyển giao công nghệ, ứng dụng tiến bộ khoa học - công nghệ vào sản xuất kinh doanh, xác định doanh nghiệp là lực lượng quan trọng và là trung tâm trong phát triển và ứng dụng khoa học công nghệ.

- Tham mưu phối hợp với sở Khoa học và Công nghệ và các ngành kiểm soát chặt chẽ công nghệ đối với các ngành công nghiệp, tranh thủ công nghệ tiên tiến, lợi thế của nước đi sau, đi tắt, đón đầu, tận dụng tối đa lợi thế lao động của địa phương và khai thác có hiệu quả năng lực sản xuất hiện có; quản lý chặt chẽ thiết bị công nghệ công nghiệp đảm bảo chất lượng và hiệu quả.

7. Về chính sách khai thác tài nguyên, khoáng sản và chính sách bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu trong quá trình phát triển công nghiệp

- Phòng Tài nguyên và Môi trường tham mưu cho UBND huyện xây dựng và tổ chức thực hiện hiệu quả quy hoạch, kế hoạch quản lý, sử dụng đất đai. Tạo điều kiện cho doanh nghiệp tiếp cận đất đai thuận lợi, theo cơ chế thị trường và phù hợp với quy hoạch.

- Thực hiện lồng ghép các yêu cầu thích ứng với biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai, bảo vệ môi trường trong quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án phát triển công nghiệp. Ưu tiên, khuyến khích các dự án đầu tư sử dụng tiết kiệm năng lượng, tài nguyên và bảo vệ môi trường, cương quyết không đánh đổi môi trường với tăng trưởng công nghiệp. Theo dõi giám sát trách nhiệm bảo vệ môi trường của các cơ sở công nghiệp, tăng cường công tác kiểm tra giám sát và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm.

8. Nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng, hiệu lực, hiệu quả quản lý của Nhà nước, phát huy quyền làm chủ của nhân dân trong xây dựng và triển khai thực hiện chính sách phát triển công nghiệp.

- Nâng cao nhận thức của các cấp ủy đảng, chính quyền về vai trò và nội dung của chính sách công nghiệp trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Xác định xây dựng và tổ chức thực hiện chính sách công nghiệp là một trong những nội dung lãnh đạo quan trọng của các cấp ủy đảng, chính quyền. Gắn các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển công nghiệp với các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của các cấp, các ngành.

- Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực công nghiệp. Quản lý chặt chẽ mặt bằng quy hoạch chi tiết các cụm công nghiệp, phối hợp với các ngành của tỉnh kiểm tra việc thực hiện các quy hoạch các dự án công nghiệp. Phối hợp chặt chẽ với các sở, ban, ngành, trong thực thi chính sách đảm bảo hiệu quả, thống nhất.

- Mở rộng sự tham gia có hiệu quả của Mặt trận Tổ quốc huyện, các tổ chức chính trị - xã hội, các đối tượng chịu sự tác động của chính sách vào quá trình giám sát thực thi chính sách công nghiệp. Kiên quyết chống lợi ích nhóm, tham nhũng, lãng phí trong xây dựng và thực thi chính sách phát triển công nghiệp.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch này, Trưởng các phòng, ban, ngành, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình khẩn trương xây dựng kế hoạch cụ thể của ngành, đơn vị mình và phân công lãnh đạo trực tiếp chỉ đạo, theo dõi, kiểm tra đôn đốc thực hiện Kế hoạch; chủ động phối hợp với các cơ quan có liên quan trong quá trình tổ chức thực hiện đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

2. Trưởng các phòng, ngành, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn có trách nhiệm phối hợp, tham mưu xây dựng quy hoạch, các chương trình đề án, dự án theo từng giai đoạn sát thực để thực hiện kế hoạch.

3. Giao văn phòng HĐND-UBND huyện chủ trì, phối hợp với phòng Kinh tế và Hạ tầng thường xuyên đôn đốc, kiểm tra việc tổ chức và triển khai thực hiện các công việc được giao theo đúng tiến độ và bảo đảm chất lượng, định kỳ tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện theo quy định./.

Nơi nhận:

- TTr. Huyện ủy, HĐND huyện;
- Thành viên UBND huyện;
- Các phòng ban, đơn vị cấp huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, (LHH1989).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Mai Khả Hằng